

Số: **37** /2019/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày **18** tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định về quản lý, sử dụng kinh phí chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và hỗ trợ luân chuyển cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 27/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn nhà ở công vụ;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và hỗ trợ luân chuyển cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1668/TTr-STC ngày 03 tháng 10 năm 2019,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định về quản lý, sử dụng kinh phí chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và hỗ trợ luân chuyển cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh.

**2. Đối tượng áp dụng**



Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các cơ quan nhà nước, đơn vị khối đảng nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền luân chuyển đến.

**Điều 2. Nguyên tắc sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**

1. Bảo đảm theo đúng quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và hỗ trợ luân chuyển cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh; phù hợp với đặc điểm tổ chức bộ máy, cơ chế tài chính và nguồn kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị.

2. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền có quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng nhưng không hoàn thành khoá đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian quy định và phải gia hạn hoặc kéo dài thời gian đào tạo, bồi dưỡng thì không hỗ trợ kinh phí đối với thời gian gia hạn hoặc kéo dài.

3. Việc sử dụng kinh phí phải đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả đúng quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn Luật, các văn bản quy phạm pháp luật về chế độ kế toán ngân sách nhà nước.

**Điều 3. Lập, phân bổ dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; kinh phí luân chuyển cán bộ, công chức**

1. Lập, phân bổ, quản lý, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bố trí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và luân chuyển cán bộ, công chức

a) Công tác lập dự toán

- Đối với kinh phí đào tạo, bồi dưỡng: Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và hướng dẫn xây dựng lập dự toán ngân sách nhà nước của Bộ Tài chính và các văn bản quy định hiện hành; Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và dự toán gửi Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Đối với kinh phí luân chuyển: Các cơ quan đơn vị có cán bộ, công chức được luân chuyển đến lập dự toán kinh phí cùng với thời điểm lập dự toán thu,



chi ngân sách hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước gửi cơ quan tài chính cùng cấp để trình cấp có thẩm quyền quyết định.

b) Phân bổ và giao dự toán

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Giao cho các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức được cử đi đào tạo và được giao nhiệm vụ thực hiện bồi dưỡng cán bộ, công chức.

- Kinh phí luân chuyển: Giao cho các cơ quan đơn vị có cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền luân chuyển đến.

c) Việc quản lý và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng và kinh phí luân chuyển

Việc quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí chi cho nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và kinh phí luân chuyển cán bộ, công chức được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật, các văn bản quy phạm pháp luật về chế độ kế toán ngân sách nhà nước.

2. Lập, phân bổ, quản lý, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Hàng năm căn cứ vào kế hoạch chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các đơn vị; căn cứ nội dung và mức chi quy định tại Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp xây dựng dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức tổng hợp trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật quy định cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo lĩnh vực hoạt động.

Việc phân bổ, quản lý và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật quy định về cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo từng lĩnh vực hoạt động.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì tổng hợp xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền; phối hợp lấy ý kiến Sở Ngoại vụ đối với trường hợp cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng tại nước ngoài.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn quy trình tổ chức lớp học và báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng hàng năm đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng do các cơ quan, đơn vị tổ chức từ kinh phí của ngân sách, kinh phí của cơ quan, đơn vị hoặc nguồn kinh phí khác.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn thực hiện việc thẩm định chương trình, tài liệu bồi dưỡng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Theo dõi, kiểm tra, quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng thuộc thẩm quyền theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 2. Sở Tài chính

a) Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí, phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng và kinh phí luân chuyển cho các cơ quan, đơn vị hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Căn cứ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện thẩm định và phân bổ kinh phí trực tiếp cho các cơ quan, đơn vị để đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch; đồng thời theo dõi, kiểm tra và quyết toán kinh phí kịp thời, đúng quy định.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

b) Tổ chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

c) Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền. Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức có quyết định cử đi học hoàn thành chương trình học.

d) Theo dõi, đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm; bồi dưỡng đáp ứng các tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý;

e) Trực tiếp quản lý, tổ chức mở lớp và lập thủ tục thanh quyết toán kinh phí cho cán bộ, công chức được cử đi đào tạo; các lớp bồi dưỡng được cơ quan có thẩm quyền giao, kinh phí luân chuyển theo quy định tài chính hiện hành.



f) Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (định kỳ hàng năm hoặc đột xuất) gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

g) Kịp thời chi trả chế độ luân chuyển cho cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền quyết định luân chuyển.

h) Thủ trưởng các đơn vị quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ về nội dung, mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện tại đơn vị.

### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 10 năm 2019.

Những nội dung khác có liên quan không quy định trong Quyết định này thì thực hiện theo các quy định tại Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh; (để đăng tải)
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Tông Thanh Hải**

